**PHỤ LỤC SỐ 01**

**các nội dung sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024**

*(Kèm theo Báo cáo số -BC/TU, ngày /11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

| **Stt** | **Nội dung sơ kết, tổng kết** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- |
| **I. Lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng** |
| 1 | Tổng kết công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025); việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. |  |
| 2 | Tổng kết việc thực hiện Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về việc ban hành Quy chế bầu cử trong Đảng. |  |
| 3 | Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 18/8/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay. |  |
| 4 | Sơ kết việc thực hiện Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. |  |
| 5 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 20/12/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. |  |
| 6 | Tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng |  |
| **II. Lĩnh vực tuyên giáo** |
| 1 | Tổng kết 35 năm thực hiện biên soạn, sử dụng Bản tin Thông báo nội bộ |  |
| 2 | Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư khóa X về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.  |  |
| 3 | Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.  |  |
| 4 | Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.  |  |
| 5 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.  |  |
| 6 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 9/10/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030. |  |
| 7 | Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh;  |  |
| 8 | Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 19/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác biên soạn, xuất bản, phát hành và nghiên cứu, sử dụng hiệu quả sách lý luận, chính trị trên địa bàn tỉnh. |  |
| **III. Lĩnh vực nội chính, an ninh, đối ngoại** |
| 1 | Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. |  |
| 2 | Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế năm 2023 |  |
| 3 | Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. |  |
| 4 | Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 194-QĐ/TW, ngày 23/5/2019 của Ban Bí thư về phối hợp giữa Ban Nội chính Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp. |  |
| 5 | Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc. |  |
| 6 | Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. |  |
| 7 | Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư. |  |
| 8 | Tổng kết thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 24/01/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX và 10 năm thực hiện Kết luận só 98-KL/TW, ngày 28/6/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về công tác phi chính phủ nước ngoài |  |
| 9 | Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới |  |
| 10 | Tổng kết 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TU, ngày 06/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh |  |
| 11 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 04/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới gắn với phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, biển đảo trong tình hình mới. |  |
| 12 | Đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.  |  |
| **IV. Lĩnh vực dân vận, đoàn thể** |
| 1 | Tổng kết 15 năm thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2009 - 2024. |  |
| 2 | Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và 10 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW (Nghị quyết số 25-NQ/TW).  |  |
| 3 | Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới (Nghị quyết số 09-NQ/TW);  |  |
| 4 | Tổng kết chuyên đề về tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng.  |  |
| 5 | Sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 19/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (Chỉ thị số 38-CT/TW); 01 năm thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới  |  |
| 6 | Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TU, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương; tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác dân vận.  |  |
| 7 | Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh |  |
| **V. Lĩnh vực kinh tế - xã hội** |
| 1 | Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh.  |  |
| 2 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI; Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.  |  |
| 3 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW, ngày 27/9/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. |  |
| 4 | Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước |  |
| 5 | Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực kinh tế. |  |
| 6 | Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 |  |
| 7 | Sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 91-KL/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới (NTM) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. |  |
| 8 | Sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 73-KL/TU, ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 |  |
| 9 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 12/4/2021 về chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 |  |
| 10 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 |  |
| 11 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về định hướng phát triển vùng Đông Nam của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. |  |
| 12 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về xây dựng và phát triển đô thị loại I trực thuộc tỉnh |  |
| 13 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 |  |
| 14 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 20/7/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư, khóa XXII về phát triểnkinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; định hướng một số dự án quan trọng tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. |  |
| 15 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triểnthương mại, du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. |  |
| 16 | Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 |  |
| 17 | Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 |  |
| 18 | Tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 25/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác gia đình trên địa bàn tỉnh |  |
| 19 | Tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày /2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền đối với công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh |  |
| 20 | Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 27/8/2021 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh. |  |
| 21 | Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 09/9/2021 về tăng cường đổi mới công tác kết nghĩa giúp đỡ các huyện, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới đất liền. |  |